TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 103/2025/DS-ST
Ngày: 28 – 4 – 2025
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Huệ.

Ông Trần Hoàng Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:*

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/02/2025 nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 14/02/2022 dương lịch ông T và bà K vay số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 20%/năm. Quá trình vay tiền bà K ký tên xác nhận và cam kết trả nợ vào ngày 14/3/2022. Từ khi hết hạn thanh toán cho đến nay nhưng ông T và bà K vẫn chưa thanh toán vốn và lãi.

Nay yêu cầu giải quyết buộc ông T và bà K trả số tiền vay 40.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 14/02/2022 đến ngày khởi kiện với số tiền tổng 64.109.589 đồng và yêu cầu tính lãi cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Bị đơn ông T và bà K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà:

- Ông S trình bày: Do ông T là anh của bà K, hơn nữa ông T không ký vào biên nhận nợ nên không yêu cầu trách nhiệm đối với ông T. Nay yêu cầu bà K trả số tiền vay 40.000.000 đồng và tiền lãi suất 20%/năm tính từ ngày 14/02/2022 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Ông T và bà K vắng mặt không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện bà Nguyễn Thị K trả số tiền vay còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Thị K cư trú tại ấp T, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông T và bà K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Xét về nội dung tranh chấp: Ông S yêu cầu bà K trả cho ông S số tiền vốn vay và lãi suất theo quy định pháp luật. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện ông S cung cấp biên nhận nợ ngày 14/02/2022 do bà K ký xác lập thể hiện bà K vay của ông S số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 20%/năm, thỏa thuận thời gian trả nợ vào ngày 14/3/2022. Do đó, xác định việc bà K vay số tiền 40.000.000 đồng của ông S là thực tế có xảy ra. Từ khi vay đến nay bà K không thanh toán nợ là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông S. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án bà K không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do ông S cung cấp. Ông S không yêu cầu trách nhiệm đối với ông T nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do đó, việc ông S khởi kiện yêu cầu bà K trả số tiền vốn vay còn nợ 40.000.000 đồng là có căn cứ. Ông S yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật từ ngày 14/02/2022 đến ngày 28/4/2025 là: 40.000.000 đồng x 20%/năm x 03 năm 02 tháng 14 ngày = 25.640.183 đồng. Như vậy, tổng cộng vốn và lãi 65.640.183 đồng. Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện

của ông S, buộc bà K trả cho ông S tổng số tiền vốn và lãi 65.640.183 đồng là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông S được chấp nhận nên ông S không phải chịu án phí. Bà K phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

Buộc bà Nguyễn Thị K trả cho ông Nguyễn Việt S tổng số tiền vốn vay và lãi còn nợ 65.640.183 đồng (Sáu mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn một trăm tám mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Nguyễn Thị K phải chịu số tiền 3.282.000 đồng (làm tròn số).

- Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.602.740 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003882 ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, ông S được nhận lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như